TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2022/HS-ST
Ngày 25-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.
2. Ông Danh Út Nhỏ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Khoa Đ, sinh năm 1990, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HA, xã ĐH, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371475255; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Ánh H, vợ là Võ Thị Như A1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam số 09 ngày 24/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (tạm giữ ngày 20/12/2021), có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu phố PT2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng: Anh Huỳnh N, sinh ngày 07/7/2000. Nơi cư trú: ấp PH, xã VPA, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 gờ 45 phút ngày 19/12/2021, Tổ tuần tra giao thông Công an huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang làm nhiệm vụ tuần tra trên đoạn đường thuộc ấp Hòa Thiện, xã Định Hòa, huyện Gò Quao phát hiện Nguyễn Khoa Đ cùng

Huỳnh N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68E1- 336.16 đi từ hướng xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng về xã Định Hòa, huyện Gò Quao có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra ra lệnh dừng xe để kiểm tra, quá trình làm việc kiểm tra phương tiện và trên người của Nguyễn Khoa Đ và Huỳnh N thì phát hiện trong túi quần của Nguyễn Khoa Đ có một gói thuốc nhãn hiệu HERO bên trong gói thuốc có hai (02) bịch nylon màu trắng bên trong hai bịch nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất có kích thước lần lượt là: 0,9cm x 2,9cm và 1,8cm x 2,5cm nghi là ma túy nên tiến hành tạm giữ và niêm phong (02) hai bịch nylon trên. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tạm giữ tang vật có liên quan.

Tại bản kết luận số 1145/KL - KTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa hai (02) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1193 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0905 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 1145/2021.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 19/12/2021 Nguyễn Khoa Đ đang ở nhà trọ Dũ Loan tại khu phố Phước Trung 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao thì Huỳnh N đến chơi, lúc này Đ có rủ Huỳnh N đi tìm vợ là Phan Thị Kim T1 ở Bến Nhứt thuộc huyện Giồng Riềng, N đồng ý đi cùng, khi đi đến nơi tìm T1 nhưng không gặp nên Đ gọi điện cho người bạn tên D1 nhà ở Bến Nhứt mua dùm bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng, mục đích là để sử dụng. Sau đó D1 điện thoại nói với Đ chạy xe ra cầu Trắc Kha thuộc huyện Châu Thành để gặp người tên Q mua ma túy, lúc này Đăng tiếp tục rủ N ra cầu Trắc Kha thì N đồng ý, trên đường Đ đi có gọi điện cho Q và hẹn gặp Q dưới dốc cầu Trắc Kha, khi đến nơi Huỳnh N đợi ngoài cầu Trắc Kha, còn Đ lấy xe chạy vào khu chòm mã để hút ma túy đá, dụng cụ và ma túy Q đưa cho Đ sử dụng, Đ hút được 2 hơi xong hỏi mua ma túy của Q. Q giao cho Đ gói thuốc nhãn hiệu HERO bên trong có 02 bịch nylon chứa ma túy đá, Đ trả tiền cho Q số tiền là 200.000đ, sau đó Đ chạy xe ra cầu Trắc Kha rồi cho N điều khiển xe chở Đ về nhà, khi điều khiển đến đoạn ấp Hòa Thiện, xã Định Hòa thì bị lực lượng tuần tra phát hiện bắt giữ và kiểm tra trên người thì phát hiện bên trong gói thuốc nhãn hiệu Hero có 02 bịch ma túy đá, Đ thừa nhận bản thân mua về nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng: Hai bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất có kích thước lần lượt là: 0,9cm x 2,9cm; 1,8cm x 2,5cm (Đã được niêm phong gửi giám định); một điện thoại màu đen nhãn hiệu Oppo số Imei:

869414049241071; một điện thoại Nokia màu xanh loại bàn phím máy bị tắt nguồn không kiểm tra bên trong; tiền Việt Nam là 750.000đ (Bảy trăm năm chục ngàn đồng); một xe mô tô biển số kiểm soát 68E1- 336.16;

Trong quá trình điều tra xác định các đồ vật không phải là vật chứng vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành trao trả cho Huỳnh Nhi một điện thoại Nokia màu xanh loại bàn phím máy bị tắt nguồn không kiểm tra bên trong.

- Trả cho Nguyễn Khoa Đ một điện thoại màu đen nhãn hiệu Oppo số Imei: 869414049241071 và tiền Việt Nam là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả cho Nguyễn Thị S một xe mô tô biển số kiểm soát 68E1- 336.16.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0905 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01(Một) phong bì ký hiệu số 1145/2021 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Phương Em và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSND-GQ ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Khoa Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0905 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01(Một) phong bì ký hiệu số 1145/2021 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Phương Em và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và ghi nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị S có đơn xin vắng mặt, người làm chứng anh Huỳnh N vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt những người này nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 19/12/2021, tại ấp Hòa Thiện, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, lực lượng Công an huyện Gò Quao kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Khoa Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,1193 gam.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Nguyễn Khoa Đăng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được ma túy là chất nhà nước cấm mua bán, tang trữ, sử dụng, hành vi của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, làm gánh nặng cho xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với tên D1 và tên Q đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Khoa Đ hiện nay cơ quan không xác định được họ tên và địa chỉ, vì vậy tách ra sau khi làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với Huỳnh N đi cùng với Nguyễn Khoa Đ đến cầu Trắc Kha thì N đứng ngoài đợi và sau đó thì điều khiển xe về nhà trong quá trình đi cùng với Đ thì Nhi không biết gì việc Đ sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy tố.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0905 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01(Một) phong bì ký hiệu số 1145/2021 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Phương Em và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khoa Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 20/12/2021.

Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 11/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Khoa Đ và chị Huỳnh N theo các biên bản trả lại tài sản lập ngày 24/12/2021 và ngày 08/02/2022.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0905 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01(Một) phong bì ký hiệu số 1145/2021 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Phương Em và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Khoa Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo, chị Nguyễn Thị S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn